

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**“V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020”**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/QH/2014 được Quốc hội khóa XIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của công ty theo chỉ định của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc (cổ đông sở hữu 51% vốn điều lệ).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Vũ Hoan**

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội.

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**“V/v thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019”**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/QH/2014 được Quốc hội khóa XIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VaCo; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019 với các chỉ tiêu chính:

- Tài sản ngắn hạn	:	142.126.797.926	đồng
- Tài sản dài hạn	:	47.502.460.874	đồng
- Nợ phải trả	:	141.032.392.849	đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	48.596.865.951	đồng
- Tổng doanh thu đã trừ nội bộ	:	939.883.634.487	đồng
- Tổng chi phí đã trừ nội bộ	:	937.135.454.875	đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019	:	2.748.179.612	đồng
- Thuế TNDN phải nộp	:	1.012.692.986	đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019	:	1.735.486.626	đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế để phân phối	:	1.735.486.626	đồng
Trong đó			
+ Quỹ đầu tư phát triển	:	61.937.963	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	:	173.548.663	đồng
+ Chia cổ tức (tỷ lệ 5% vốn điều lệ)	:	1.500.000.000	đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.  
Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM  
HÀ NỘI  
M.S.D.N: 0711100000  
Q. HOÀN KIẾM - T. PHÂN  
Nguyễn Vũ Hoan

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội.

### TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**“V/v Quyết toán Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019.  
Quỹ thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020”**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/QH/2014 được Quốc hội khóa XIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; Quỹ thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2020:

#### I. Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2019

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

Stt	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	05	192.000	192.000	
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	36.000	36.000	
3	Thư ký HĐQT kiêm nhiệm	01	18.000	18.000	
4	Thành viên giúp việc HĐQT kiêm nhiệm	03	28.800	28.800	
	<b>Cộng</b>		<b>274.800</b>	<b>274.800</b>	

#### II. Quỹ thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Căn cứ để xác định mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020:
  - 1.1 Số lượng Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.
  - 1.2. Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**2. Đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2020:**

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 theo mức đã thực hiện của năm 2019 như sau:

Đối với thành viên HĐQT, bộ phận giúp việc HĐQT và thành viên BKS hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách được hưởng mức thù lao sau:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 4.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên BKS không chuyên trách: 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thư ký HĐQT hoạt động kiêm nhiệm: 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên giúp việc HĐQT: 800.000 đ/ng/tháng

❖ Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách hoạt động thường xuyên tại công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Vũ Hoan*  
**Nguyễn Vũ Hoan**

**DANH SÁCH ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP XNK LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2020-2025**

Stt	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ	Đảng viên	Trình độ		
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chuyên môn	Chính trị
1	Phan Vũ Anh	11/8/1974		Trợ lý Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Lương thực Miền Bắc Thành viên HĐQT	x	12/12	Thạc sỹ Luật	Trung cấp
2	Bùi Thị Tú Giang		28/11/1970	Phó Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty	x	12/12	Cử nhân Khoa học Cử nhân Kinh tế	Cao cấp
3	Vũ Hà Hải		01/3/1977	Ủy viên BCH Đảng ủy; Trưởng phòng TCHC Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty	x	12/12	Cử nhân Luật Cử nhân kinh tế	Trung cấp
4	Trần Hữu Hạnh	30/01/1967		Bí thư Đảng ủy Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty	x	10/10	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp
5	Cao Bá Trung	06/10/1973		Ủy viên BCH Đảng ủy; Bí Thư Chi bộ; Giám đốc CNKD Gạo cfc.	x	12/12	Cử nhân Kinh tế	Trung cấp

LẬP BIỂU

Hoàng Thị Kim Chi

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Vũ Hoan



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

- Họ và tên : **PHAN VŨ ANH**
- Chức danh: Thành viên HĐQT; Trợ lý Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Bắc.
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 11/8/1974
- Dân tộc : Kinh ; Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán : Cam Lộ - Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Số 2, Ngách 52/28 đường Tô Ngọc Vân, P.Quảng An, Q.Tây Hồ, TP. Hà Nội.
- Số CMND:001074022315; cấp ngày 06/08/2019; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ luật
- Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2006 – 3/2013	Tổng công ty Cổ phần Vinaconex	Giám đốc Ban Đối ngoại – Pháp chế
4-2013 – 1/2014	Công ty Cổ phần Vicostone	Trợ lý Tổng Giám đốc
1/2014 – 6/2015	Tổng công ty Lương thực miền bắc	Trợ lý Tổng Giám đốc
6/2014 – 3/2018	Tổng công ty Lương thực miền Bắc	Trưởng ban Pháp chế - Thanh tra
4/2018 – 7/2019	Tổng công ty Lương thực miền Bắc	Trưởng ban Pháp chế - Thanh tra. Thành viên HĐQT Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội
8/2019 - Nay	Tổng công ty Lương thực miền Bắc	Trợ lý Ban Tổng Giám đốc. Thành viên HĐQT Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội

12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trợ lý Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Bắc.

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
14. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Sở hữu đại diện: 459.000 cổ phần, chiếm 15,3% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.

16. Tôi xin cam đoan những lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**NGƯỜI KHAI**



---

**Phan Vũ Anh**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. Họ và tên : **BÙI THỊ TÚ GIANG**
2. Chức danh: Phó Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.
3. Giới tính : Nữ
4. Sinh ngày : 27/11/1970, tại Thanh Hóa
5. Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.
6. Quê quán : Nguyên Bình, Tỉnh Gia, Thanh Hóa.
7. Địa chỉ thường trú: Số 4 Tông Đản, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
8. Số CMND: 038170008939; ngày cấp 12/3/2020; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.
9. Trình độ văn hóa: 12/12.
10. Trình độ chuyên môn: Đại học.
11. Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T7/2000-> T2/2004.	Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.	Cán bộ.
T3/2004->T3/2005.	Công ty Lương thực Hà Nội.	Phó phòng Kinh doanh Thị trường
T4/2005->T7/2006.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng Kinh doanh Thị trường.
T8/2006 -> T5/2010	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.
T6/2010-> T3/2015	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.
T4/2015-> T5/2018	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Thường vụ Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.
T6/2018-> nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.

12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.



14. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 88.700 cổ phần, chiếm 2,96% vốn điều lệ.
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần.
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.
16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
17. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**NGƯỜI KHAI**



**Bùi Thị Tú Giang**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. **Họ và tên:** VŨ HÀ HẢI
2. **Chức danh:** Ủy viên BCH Đảng bộ, Trưởng phòng TCHC, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty.
3. **Giới tính :** Nữ
4. **Sinh ngày :** 01/3/1977.
5. **Nơi sinh :** Hà Nội
6. **Quốc tịch :** Việt Nam.
7. **Dân tộc :** Kinh.
8. **Quê quán :** Vân Từ, Phú Xuyên, Hà Nội.
9. **Địa chỉ thường trú:** Số nhà 42 tổ 23A Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội.
10. **Số CMND:** 011850721; cấp ngày 07/3/2009; Nơi cấp: CA Hà Nội
11. **Trình độ văn hóa:** 12/12.
12. **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế.
13. **Quá trình công tác.**

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000-5/2002	Công ty Lương thực Hà Nội.	Nhân viên bán hàng
6/2002->4/2003	Nhà máy sản xuất, chế biến lương thực thực phẩm- Công ty Lương thực Hà Nội	Chuyên viên hành chính tổng hợp.
5/2003->3/2005	Nhà máy sản xuất, chế biến lương thực thực phẩm- Công ty Lương thực Hà Nội	Phó phòng Tổ chức Hành chính
4/2005->8/2005	Chi nhánh sản xuất, chế biến lương thực thực phẩm- Công ty Lương thực Hà Nội	Phó phòng Tổ chức Hành chính
9/2005->6/2012	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính
7/2012->7/2014	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Phó phòng Tổ chức Hành chính
8/2014->3/2015	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính
4/2015->5/2018	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Ủy viên BCH Đảng bộ; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính

6/2018->4/2020	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Thường vụ Đảng ủy; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty.
5/2020-> nay	Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Ủy viên BCH Đảng bộ; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty.

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 7.900 cổ phần, chiếm 0,26% vốn điều lệ.
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần.
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.
18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**



**Vũ Hà Hải**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. Họ và tên : **TRẦN HỮU HẠNH**
2. Chức danh: Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty
3. Giới tính : Nam
4. Sinh ngày : 30/01/1967.
5. Nơi sinh : Hà Nội.
6. Quốc tịch : Việt Nam.
7. Dân tộc : Kinh.
8. Quê quán : Duy An, Duy Xuyên, Quảng Nam.
9. Địa chỉ thường trú: Số 11 Phố Thuốc Bắc, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
10. Số CMND: 011361383; cấp ngày 12/9/2012; Nơi cấp: CA Hà Nội.
11. Trình độ văn hóa: 10/10.
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành Kinh doanh thương mại.
13. Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T11/1984->T3/2001	Sở Lương thực Hà Nội	Cán bộ thuộc Sở Lương thực Hà Nội.
T4/2001->T3/2005	Công ty Lương thực Hà Nội.	Cán bộ Kinh doanh Thị trường.
T4/2005->T8/2006	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó trưởng phòng KDĐT
T9/2006->T6/2011	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Giám đốc Chi nhánh Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội
T7/2011->T9/2012	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên BCH Đảng bộ; Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội tại An Giang.
T10/2012-> T3/2015	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên BCH Đảng bộ; Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty.

T4/2015-> T5/2018	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty.
T6/2018> nay	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Bí thư Đảng ủy; Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty.

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 18.100 cổ phần, chiếm 0.60% vốn điều lệ.
  - Sở hữu đại diện: 612.000 cổ phần, chiếm 20,4% vốn điều lệ.
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.
18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**



**Trần Hữu Hạnh**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

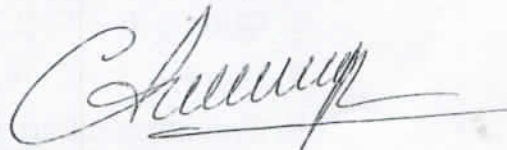
1. Họ và tên : **CAO BÁ TRUNG**
2. Chức danh: Bí thư Chi bộ, Giám đốc Chi nhánh Kinh doanh Gạo chất lượng cao; Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty Cổ phần XNK LT-TP Hà Nội.
3. Giới tính : Nam
4. Sinh ngày : 06/10/1973.
5. Nơi sinh : Hà Nội.
6. Quốc tịch : Việt Nam.
7. Dân tộc : Kinh.
8. Quê quán : Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội.
9. Địa chỉ thường trú: Số 41 ngõ 27 phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội.
10. Số CMND: 001073000476; cấp ngày 04/7/2013; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH cấp.
11. Trình độ văn hóa: 12/12.
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
13. Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998-2001	Sở Lương thực Hà Nội	Cán bộ thuộc Sở Lương thực Hà Nội.
2001-2003	Công ty Lương thực Hà Nội.	Cán bộ Kinh doanh Thị trường.
2003-2005	Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó phòng Kinh doanh Thị trường
2005-2006	Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	- Phó Bí thư Chi bộ; Phó Giám đốc CNTM Đống Đa. - Bí thư Chi bộ; Giám đốc CNKD Gạo chất lượng cao.
2006-2016	Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng phòng Kinh doanh Thị trường; Bí thư Đoàn thanh niên Công ty.
2016- nay	Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên BCH Đảng bộ; Bí thư Chi bộ; Giám đốc CNKD Gạo chất lượng cao.

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 68.900 cổ phần, chiếm 2,29% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần.
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.
18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**



**Cao Bá Trung**

**DANH SÁCH ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CP XNK LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2020-2025**

Stt	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ	Đăng viên	Trình độ		
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chuyên môn	Chính trị
1	Trần Thị Bảo		16/10/2079	Thành viên Ban Kiểm soát Phó Giám đốc CNKD Tổng hợp		12/12	Cử nhân Kinh tế	
2	Bùi Thị Thu Thủy		14/9/1980	Thành viên Ban Kiểm soát Phó Giám đốc CNKD Lương thực- Thực phẩm	x	12/12	Cử nhân Kinh tế	
3	Phạm Thị Thanh Thủy		14/9/1967	Trưởng Ban Kiểm soát Chủ tịch Công đoàn Công ty	x	10/10	Cử nhân Kinh tế	

LẬP BIỂU

Hoàng Thị Kim Chi

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Vũ Hoan





## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. Họ và tên : **TRẦN THỊ BẢO**
2. Chức danh: Thành viên Ban Kiểm soát – Công ty CP XNK LTTP Hà Nội; Phó Giám đốc kiêm Phụ trách Kế toán Chi nhánh kinh doanh tổng hợp
3. Giới tính : Nữ
4. Sinh ngày : 16/10/1979.
5. Nơi sinh : TP Nam Định, tỉnh Nam Định
6. Quốc tịch : Việt Nam.
7. Dân tộc : Kinh.
8. Quê quán : Hiền Khánh, Vụ Bản, Nam Định.
9. Địa chỉ thường trú: Phòng 1412 tòa Star Tower chung cư 283 Khương Trung, phường Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.
10. Số CMND: 013088979; cấp ngày 23/08/2008; Nơi cấp: CA Hà Nội.
11. Trình độ văn hóa: 12/12.
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
13. Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T6/2002-> T3/2005.	Nhà máy chế biến LTTP Hà Nội – Công ty lương thực Hà Nội	Kế toán viên.
T4/2005 ->T7/2005.	Chi nhánh sản xuất chế biến lương thực thực phẩm – Công ty CP XNK LTTP Hà Nội	Kế toán viên
T8/2005->T4/2007.	Chi nhánh Thương mại Đồng Đa - Công ty CP XNK LTTP Hà Nội.	Kế toán viên
T4/2007->T6/2012.	Chi nhánh kinh doanh gạo chất lượng cao - Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phụ trách Kế toán
T7/2012 ->T5/2015.	Chi nhánh kinh doanh tổng hợp - Công ty CP XNK LTTP Hà Nội.	Phụ trách Kế toán
T6/2015 ->T7/2019	Chi nhánh kinh doanh tổng hợp - Công ty CP XNK LTTP Hà Nội.	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty; Phụ trách Kế toán Chi nhánh

T8/2019 -> nay	Chi nhánh kinh doanh tổng hợp - Công ty CP XNK LTTP Hà Nội.	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty; Phó Giám đốc kiêm Phụ trách Kế toán Chi nhánh.
----------------	---	--

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần.
18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

**TRẦN THỊ BẢO**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

- Họ và tên : **BÙI THỊ THU THỦY**
- Chức danh: Thành viên BKS Công ty, Phó Giám đốc CNKD Lương thực Thực phẩm
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 14/09/1980.
- Nơi sinh : Quỳnh Trang, Quỳnh Phụ, Thái Bình.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Quỳnh Trang, Quỳnh Phụ, Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú: TDP số 6, phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Số CMND: 034180005476; cấp ngày 15/5/2017; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T7/2007-> T2/2014.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán
T3/2014 -> T3/2017.	Chi nhánh KD Lương thực Thực phẩm - Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Phụ trách kế toán Chi nhánh.
T4/2017 -> T7/2019.	Chi nhánh KD Lương thực Thực phẩm - Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Thành viên BKS Công ty; Phụ trách kế toán Chi nhánh.
T8/2019-> nay.	Chi nhánh KD Lương thực Thực phẩm - Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.	Thành viên BKS Công ty; Phó Giám đốc Chi nhánh.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:  
- Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần.

- Những người có liên quan: 0 cổ phần.

18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không

19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**NGƯỜI KHAI**



**Bùi Thị Thu Thủy**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

- Họ và tên : **PHẠM THỊ THANH THỦY**
- Chức danh: Trưởng Ban kiểm soát; Chủ tịch Công đoàn Công ty
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 14/9/1967.
- Nơi sinh : Hà Nội.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Cẩm Vân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.
- Địa chỉ thường trú: Số 24 ngõ 172 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội.
- Số CMND: 001167000260; cấp ngày 25/7/2013; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Trình độ văn hóa: 10/10.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T5/1987->T3/2001	Sở Lương thực Hà Nội.	Cán bộ thanh tra.
T4/2001-> T3/2005	Công ty Lương thực Hà Nội .	Cán bộ phòng nghiệp vụ.
T4/2005->T4/2010	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính
T5/2010->T12/2013	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng phòng Tổ chức hành chính; kiêm Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
T1/2014 -> T3/2015	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng Ban kiểm soát, Ủy viên BCH Công đoàn Công ty.
T4/2015-> T5/2017	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng Ban kiểm soát, Ủy viên BCH Đảng ủy, Ủy viên BCH Công đoàn Công ty.
T6/2017-> T4/2019	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng Ban kiểm soát, Ủy viên BCH Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty.
T5/2019-> nay	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Trưởng Ban kiểm soát, Chủ tịch Công đoàn Công ty.

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:  
- Sở hữu cá nhân: 5.300 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ,  
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần  
- Những người có liên quan: 0 cổ phần.
18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không
19. Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**



**Phạm Thị Thanh Thủy**